

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06 tháng 02 năm 2018
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Thị Hằng**

- Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Đỗ Xuân Phi**

+ Bà **Lê Thị Nhớ**

- Thư ký phiên toà: Ông **Trịnh Đức Thiện** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Bách** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 472/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2017, về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 472/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên toà số 472/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số 134 đường T, tổ 27 phường K, quận K, TP Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Ông **Lê Khả T**, sinh năm 1965; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 27 phường K, quận K, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nội dung yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Khả T xây dựng gia đình vào năm 1988, có đăng ký kết hôn vào ngày 01/8/1988 (*Quyển số 01, số 311*)

tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Lộc Đán (cũ), nay là phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2008 thì ông T bỏ nhà đi khỏi địa phương, từ đó đến nay không ai biết tin tức gì về ông T. Tháng 3/2017, bà T đã yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích. Ngày 28/8/2017, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 16/2017/QĐDS-ST, tuyên bố ông Lê Khả T mất tích. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Khả T.

Về quan hệ con chung: Bà T xác định bà và ông T có 05 con chung, gồm: Lê Khả Thùy L, sinh năm 1989; Lê Khả Quỳnh L, sinh năm 1990; Lê Khả H, sinh năm 1992; Lê Khả Thanh T, sinh năm 1993; Lê Khả Út T, sinh năm 1996. Vì các con đã trưởng thành nên bà không đề cập đến.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định không có.

Bị đơn ông Lê Khả T đã có quyết định của Tòa án tuyên bố ông mất tích và từ đó đến nay không có tin tức gì của ông T, mặc dù Tòa án đã làm các thủ tục triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu của Nguyên đơn nên Tòa án không có cơ sở xem xét.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về việc xin ly hôn đối với ông Lê Khả T. Về quan hệ con chung Bà T xác định có 05 con chung, gồm: Lê Khả Thùy L, sinh năm 1989; Lê Khả Quỳnh L, sinh năm 1990; Lê Khả H, sinh năm 1992; Lê Khả Thanh T, sinh năm 1993; Lê Khả Út T, sinh năm 1996. Vì các con đã trưởng thành nên không đề cập đến. Về tài sản chung và nợ chung Bà T xác định không có nên Viện kiểm sát không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe

đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Khả T đã được Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tuyên bố mất tích theo Quyết định số 16/2017/QĐDS-ST ngày 28/8/2017. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối Bị đơn ông T nhưng ông vẫn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Lê Khả T.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Khả T xây dựng gia đình vào năm 1988, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Lộc Đán (cũ), nay là phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Quá trình chung sống đến năm 2008 thì ông Lê Khả T bỏ nhà đi khỏi địa phương, đến nay không rõ tung tích ông T còn sống hay đã chết. Đối với bà T đã dùng nhiều biện pháp tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có kết quả, bà đã yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Khả T.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị T Hội đồng xét xử thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương thông cảm và chia sẻ công việc gia đình, cùng có trách nhiệm giáo dục, nuôi dưỡng con cái. Trường hợp của bà T và ông T thì khi các con còn nhỏ ông T đã bỏ đi, từ đó đến nay không có tin tức gì và không có trách nhiệm đối với vợ con. Một mình bà T phải gánh vác mọi công việc gia đình cũng như chăm sóc, nuôi dưỡng con cái. Qua xác minh tại chính quyền địa phương xác định, trước thời điểm ông T bỏ đi thì vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau vì kinh tế khó khăn và hiện nay thì ông T đã mất tích theo Quyết định số 16/2017/QĐDS-ST, ngày 28/8/2017. Như vậy, từ năm 2008 đến nay vợ chồng đã không còn chung sống với nhau, nếu tiếp tục cuộc sống hôn nhân sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, ly hôn là cách tốt nhất để giải phóng cho bà T nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T là phù hợp với khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015.

[5] Về con chung: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bà T xác định có 05 con chung tên Lê Khả Thùy L, sinh năm 1989; Lê Khả Quỳnh L, sinh năm 1990; Lê Khả H, sinh năm 1992; Lê Khả Thanh T, sinh năm 1993; Lê Khả Út T, sinh năm 1996, con chung đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định không có nên Tòa án không đề cập đến.

[7] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về tranh chấp “Ly hôn” đối với ông Lê Khả T.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử: Cho bà Nguyễn Thị T được ly hôn ông Lê Khả T.

2. *Về con chung:* Các con chung của bà Nguyễn Thị T và ông Lê Khả T là Lê Khả Thủy L, sinh năm 1989; Lê Khả Quỳnh L, sinh năm 1990; Lê Khả H, sinh năm 1992; Lê Khả Thanh T, sinh năm 1993; Lê Khả Út T, sinh năm 1996, đều đã trưởng thành nên Tòa án không đề cập đến.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà T xác định không có nên Tòa án không xét.

4. *Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị T phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 7501, ngày 02/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THẨM

Nơi nhận:

- ~~tòa~~ SND quận Thanh Khê - Đà Nẵng;
- THADS quận Thanh Khê - Đà Nẵng;
- UBND phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, TPĐN.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Lưu Thị Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**Các Hội thẩm nhân dân
toà**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên

THẨM

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

tòa

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê - Đà Nẵng;
- THADS quận Thanh Khê - Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Lưu Thị Hằng